

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM



HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Bạc Liêu, ngày 07 tháng 3 năm 2024
**ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Nhuận

TÓM TẮT HỒ SƠ YCCG

1. Bên Yêu cầu chào giá: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
2. Tên Đơn hàng: Cung cấp vật tư điện phục vụ sản xuất.
3. Nguồn vốn: vốn sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam.
4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
5. Thời gian thực hiện giao hàng: Theo từng đợt trong vòng 10 ngày kể từ ngày xác nhận giao hàng.
6. Thời gian có hiệu lực của Chào giá là: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá. Chào giá nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
7. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận hàng và hồ sơ thanh toán.
8. Nộp Chào giá: NCC nộp trực tiếp hoặc gửi Chào giá theo đường bưu điện hoặc fax/scan email gửi đến địa chỉ của bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là **15 giờ 00 ngày 14 tháng 3 năm 2024**.
9. Mở Chào giá: Thời điểm mở chào giá là **15 giờ 30 ngày 14 tháng 3 năm 2024**.
10. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND (đồng Việt Nam)
11. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp: Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật
12. Quy cách HSCG và chữ ký trong HSCG:
Nhà cung cấp phải cung cấp hồ sơ chào giá/ đơn chào giá (bản gốc) và giấy phép đăng ký kinh doanh (bản copy).

HSCG/đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC hoặc người được ủy quyền hợp pháp ký tên, đóng dấu. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.

13. Làm rõ, sửa đổi HSYCCG:

13.1 Làm rõ HSYCCG

Trong trường hợp cần làm rõ HSYCCG, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên Yêu cầu chào giá muộn nhất trước ngày có thời điểm đóng thầu 02 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYCCG của Nhà cung cấp, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYCCG thì bên Yêu cầu chào giá tiến hành sửa đổi HSYCCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này

13.2 Sửa đổi HSYCCG

Trường hợp sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến Nhà cung cấp đã nhận HSYCCG tối thiểu là 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng chào giá, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì bên yêu cầu

chào giá sẽ thông báo gia hạn thời điểm đóng thầu tương ứng.

Nhằm giúp Nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng chào giá quy định tại Mục 8.

14 Làm rõ HSCG

Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên yêu cầu chào giá trước thời điểm đóng chào giá. Bên yêu cầu chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG

Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp (chủng loại hàng hóa,) và không thay đổi giá chào

15 Điều kiện được lựa chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG hợp lệ
- Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu
- Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Đơn hàng được phê duyệt

16 Thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp

Kết quả lựa chọn Nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả Nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax.

Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp, nếu Nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHÀO GIÁ

Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của chào giá

NCC có Chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về kỹ thuật. NCC có Chào giá không hợp lệ thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá các nội dung tiếp theo.

Chào giá của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Stt	Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Chào giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1.1	Bản Chào giá	Có bản Chào giá gốc	Không có bản Chào giá gốc
1.2	Nội dung Chào giá/ Đơn chào giá	<ul style="list-style-type: none">- Chào giá/Đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.- Giá chào ghi trong Chào giá/Đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá	<ul style="list-style-type: none">- Không có Chào giá/Đơn chào giá; hoặc Chào giá/Đơn chào giá không được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.- Giá chào ghi trong chào giá/đơn chào giá không cụ thể; không có định bằng số, bằng chữ; hoặc/và không phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp; NCC đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá.
1.3	Thời gian hiệu lực của Chào giá	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.4	Thời hạn thanh toán	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.4	Tên của NCC tham gia nộp Chào giá	Không có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)

1.5	NCC tham gia đấu thầu theo hình thức liên danh	Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.	Thỏa thuận liên danh không được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh không nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
1.6	Các nội dung khác theo yêu cầu của HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Chào giá của NCC sẽ được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. Chào giá của NCC được xem là “Đạt về mặt kỹ thuật” khi tất cả các tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp một trong số các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại của Mục này. NCC đánh giá đạt kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá chào.

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Số lượng theo biểu phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
2	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp	Không đáp ứng yêu cầu
3	Tiến độ thực hiện theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
4	Thời gian bảo hành	≥ 12 tháng	< 12 tháng
5	Địa điểm giao hàng	Tại kho PPC	Không phải tại kho PPC
KẾT LUẬN		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về giá

Việc đánh giá về giá sẽ được thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào giá;

Bước 2. Sửa lỗi số học;

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch;

Bước 4. Xác định giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5. Xếp hạng nhà cung cấp:

HSCG có giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất

PHẠM VI CUNG CẤP

Stt	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kĩ thuật	ĐVT	Số lượng
Nhà máy Bao bì				
1	Biến tần ABB ACS335-03E-04A1(dùng chung)	3 pha 380VAC; 2HP	Cái	1
2	Biến tần ABB ACS580-01-08A4-4 (máy in)	3P, 380VAC 5HP	Cái	1
3	Biến tần ATV312, 4Kw, 3P, 380V (máy dệt)	ATV312HU40N4 (4kW ,5HP,380V)	Bộ	1
4	Biến tần Inovance MD800 (máy dệt-HL)	2 x 0.4kW	Cái	1
5	Biến tần Misubishi FR-D740 (máy may)	3P, 380VAC 0.75kW	Bộ	1
6	Biến tần Schneider ATV312HU75N4(máy sợi)	3P, 380VAC, 7.5kW	Cái	1
7	Biến tần động cơ servo (máy cắt may)	Drive servo sig II	Cái	1
8	Biến trở WXD3-13-2W (máy in)	10 vòng 10KΩ	Cái	2
9	Board điều khiển motor dẫn thu (máy sợi)	input: 3P 220VAC, 1/4HP	Cái	1
10	Bộ bơm thủy lực cánh gạt (máy in)	Áp lực làm việc 30bar Bao gồm thùng dầu, motor, 1 van điều khiển, đồng hồ áp suất. 0.75kW, 3P 380VAC, 1400 rpm	Bộ	1
11	Bộ nghịch lưu SGMGV-30ADA61 (máy in)	Motor servo 2.9kW, sig V	Cái	1
12	Cảm biến Fotek CDR-10X (máy thổi túi)	CDR-10X	Cái	4
13	Cảm biến màu (máy cắt may)	Loại NPN, KT5W-2N1116	Cái	1
14	Cảm biến quang Riko (máy sợi)	SU-N 12-24 VDC	Cái	2
15	Cáp Cadivi 1*1mm	Cáp Cadivi 1*1mm	M	100
16	Cáp điện Cadivi 2*1,5mm	Cáp điện Cadivi 2*1,5mm	M	200
17	Cáp điện Cadivi 2*2,5mm	Cáp điện Cadivi 2*2,5mm	M	100
18	Cáp điện Cadivi 4*2,5mm	Cáp điện Cadivi 4*2,5mm	M	100
19	Cáp điện Cadivi 4*4mm	Cáp điện Cadivi 4*4mm	M	200

20	Cáp lập trình PLC (dùng chung)	Cáp kết nối biến tần AVT schneider	Sợi	1
21	Cáp lập trình PLC (dùng chung)	Cáp kết nối biến tần ABB ASC	Sợi	1
22	Cáp tín hiệu (máy cắt may)	Cáp nối sensor Sick, DOL-1204-G02MC, M8, 5 chân	Cái	1
23	Cầu chì sứ 32A (dùng chung)	Cầu chì sứ 32A (dùng chung)	Cái	50
24	Cầu chì thủy tinh 3A (dùng chung)	5x20mm	Cái	100
25	Cầu chì thủy tinh 5A (dùng chung)	6x30mm	Cái	100
26	Cầu đấu domino mất rời 35A (dùng chung)	35A	Cái	40
27	Công tắc chuyển mạch (dùng chung)	công tắc gạt 3 pha, 2 vị trí	Cái	20
28	Công tắc gạt 10A (máy dệt)	LA38, Ø22, 10A, 2 vị trí	Cái	20
29	Dây cảm biến loại K (máy sợi)	Loại K, đầu gài, ren M8 Dây dài 3M, DCBMC	Cái	20
30	Dây cáp (máy in)	cáp encoder motor servo yakaswa Sig V	Sợi	1
31	Dây điện chịu nhiệt (máy sợi)	4.0mm	M	100
32	Domino điện 4P 30A (dùng chung)	Domino điện 4P 30A	Cái	10
33	Đầu Cos chữ Y(dùng chung)	Y 1.25-3	Cái	200
34	Đầu Cos chữ Y(dùng chung)	Y 3.5-5	Cái	200
35	Đầu cos đồng (máy sợi)	SC10-8	Cái	200
36	Đầu Cos đồng SC6-6 (máy tái sinh)	SC6-6	Cái	200
37	Đầu cos SC25-8 (dùng chung)	SC25-8, cos đồng	Cái	100
38	Đầu dò nhiệt M6*26 LT11-8A (dùng chung)	Cảm biến loại K, dây dài 3M, M6	Sợi	20
39	Đèn Led 0,6m (dùng chung)	Máng đèn và bóng đèn - 220VAC	Bộ	10
40	Đèn led 150W (dùng chung)	đèn led đường phố 150W-220VAC	Cái	6
41	Đèn Led trụ 40W (dùng chung)		Cái	20
42	Đèn Led trụ 60W (dùng chung)		Cái	10

43	Điện trở chữ nhật (máy cắt PE)	810x38mm, 220VAC, 1.5kW các lỗ M6, có bản vẽ kèm theo	Cái	4
44	Động cơ LXM26DLI04M3X (máy dệt)	LXM26DU04M3X	Cái	2
45	Đồng hồ Caho H721 (máy cắt may)	Power Supply: AC 85V~260V Input : K,J,Pt,R,S,N,T,E Output: DC24V (SSR)	Cái	1
46	Đồng hồ XMTF 3401 (dùng chung)	Input : 85~264VAC Tần số : 56, 60Hz Kích thước : 48 x 96 mm	Cái	4
47	Đuôi đèn E27 (dùng chung)	Đuôi E27	Cái	20
48	Encoder Kuebler KIH40 (máy dệt-HL)	2500 xung, 10 -30VDC, KIH40	Cái	1
49	Kiểm hàn 1000A (dùng chung)	1000A	Cây	1
50	Khởi động từ 32A-220V (dùng chung)	MC-32A 220VAC	Cái	5
51	MCCB 3P 400A (dùng chung)	ABN 403C -400A	Cái	2
52	Motor Sever kéo vải (máy dệt)	230VAC	Cái	1
53	Nút nhấn nhả LA38 (dùng chung)	Ø22, màu Xanh lá, 10A	Cái	40
54	Nút nhấn nhả LA38 (dùng chung)	Ø22, màu Vàng, 10A	Cái	40
55	Nút nhấn nhả LA38 (dùng chung)	Ø22, màu Màu đỏ, 10A	Cái	10
56	Ổ cắm (dùng chung)	Sopoka P6000W	Cái	10
57	Ống lò xo (dùng chung)	Ống luôn dây điện phi 25	Cuộn	4
58	Ống lò xo (dùng chung)	Ống luôn dây điện phi 16	Cuộn	2
59	Ống ren cách điện sợi thủy (dùng chung)	ống gen Ø2, Ø4, Ø6, Ø8 mỗi loại 10m	M	40
60	Pin 2A (dùng chung)	AA	Viên	40
61	Pin 3A (dùng chung)	AAA	Viên	30
62	Phích cắm điện (dùng chung)	Sopoka P3000W2+	Cái	20
63	Quạt làm mát Motor (máy dệt)	3P 380VAC, 370W, 5000m3/h Đường kính 480mm ± 10mm	Cái	1

64	Relay trung gian 8 chân (dùng chung)	8 chân, 24VDC, 5A	Cái	20
65	Tấm nhiệt (máy tái sinh)	hình vuông, 150x150, 400VAC, có lỗ tâm Ø21	Cái	6
66	Tấm nhiệt chữ nhật 220*90 (Máy tái sinh)	400VAC, có lỗ tâm Ø21	Cái	6
67	Tấm nhiệt chữ nhật 260*90 (Máy tái sinh)	400VAC, có lỗ tâm Ø21	Cái	6
68	Tấm nhiệt L (máy tái sinh)	430x330x110, 400VAC, có lỗ tâm Ø21 cả 2 cạnh	Cái	4
69	Tấm nhiệt L 360*280*50 (máy tái sinh)	360x280x50, 400VAC, có lỗ tâm Ø21 cả 2 cạnh	Cái	12
70	Tấm nhiệt L 430x330x70 (máy tái sinh)	430x330x70; 400VAC, có lỗ tâm Ø21 cả 2 cạnh	Cái	4
71	Tấm nhiệt trở 200*150 380V (thổi túi)	200 x 150mm, 400V, có lỗ tâm Ø21	Cái	4
72	Thanh điện trở (máy may)	Ø14*900mm, 220VAC, 3kW, cầu đấu ở 2 đầu có sứ bảo vệ.	Cái	2
73	Vòng nhiệt #170*130 (máy sợi)	Ø170 x 130 mm, 400VAC	Cái	5
74	Vòng nhiệt #320*100 (máy tái sinh)	Ø320 x 100 mm, 220VAC, Có jack cắm	Cái	2
75	Vòng nhiệt #80*70 (máy tráng)	Ø80*70, 400VAC	Cái	2
76	Vòng nhiệt #90*100mm (Máy sợi)	Ø90*100mm, 400VAC, có lỗ tâm Ø21	Cái	2
77	Vòng nhiệt #90*80mm (máy sợi)	Ø90*80mm, 400VAC, Có lỗ theo mẫu Ø21	Cái	5

Nhà máy Phân bón

78	Cáp điện Cadivi CVmo2*1,5 (PB Humate)	Cáp điện Cadivi CVmo2*1,5	M	100
79	Cáp điện Cadivi CVmo2*2,5 (PB Humate)	Cáp điện Cadivi CVmo2*2,5	M	100
80	Dây bù nhiệt PT100 (PB Humate)	dây 3 core, thép bọc ngoài	M	100
81	Khởi động từ 3 pha 100A (PB Humate)	MC-100A	Cái	1
82	MCB 3 pha 16A (PB Humate)	MCB 3p 16A	Cái	8
83	MCB 3 pha 63A (PB Humate)	MCB 3Pha, 63A	Cái	8
84	Ống gen khô (PB Humate)	Ø1.5, Ø2.5, Ø4, Ø6, Ø8 mỗi loại 10m	M	50
85	Rơ le nhiệt (PB Humate)	MT-95 (54-75A)	Cái	1
86	Tủ điện 200*300mm (PB Humate)	tủ nhựa	Cái	1
87	Tủ điện 300*400mm (PB Humate)	tủ nhựa	Cái	2